

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý phân tích bài Đò Lèn của Nguyễn Du đầy đủ](#)
2. [Phân tích bài thơ Đò Lèn của Nguyễn Duy lớp 12 - Mẫu 1](#)
3. [Phân tích tác phẩm Đò Lèn của Nguyễn Duy hay - Mẫu 2](#)
4. [Phân tích Đò Lèn của Nguyễn Duy chọn lọc hay - Mẫu 3](#)

Đò Lèn là một trong những tác phẩm ấn tượng của Nguyễn Duy đưa người đọc như được trở lại với những hồi ức buồn vui ấu thơ, hình ảnh bà ngoại tần tảo ấm áp khiến mọi trái tim thổn thức, hoài niệm. Cùng đọc những bài phân tích bài thơ Đò Lèn của Nguyễn Du dưới đây để hiểu hơn về tâm tư, tình cảm của tác giả muốn truyền tải đến người đọc nhé.

### ***Dàn ý phân tích bài Đò Lèn của Nguyễn Du đầy đủ***

#### **a) Mở bài**

- Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm:

+ Nguyễn Duy là nhà thơ của những vẻ đẹp đời thường, những giá trị khiêm nhường mà bền vững.

+ Bài thơ **Đò lèn** được sáng tác vào tháng 9 - 1938 khi Nguyễn Duy trở về quê ngoại thăm bà sau bao năm xa cách nhưng bà đã không còn.

#### **b) Thân bài**

**Luận điểm 1:** Hình ảnh người bà tần tảo trong kí ức của người cháu

- Những kỉ niệm tuổi thơ của một chú bé nhà nghèo, vô tư, ham chơi, tinh nghịch:

+ Vui thích với những trò chơi trẻ thơ: bắt chim, trộm nhãn, theo bà đi chợ, câu cá.

+ Say mê thế giới thần tiên: chơi đèn Cây Thị, xem lễ đèn Sòng, ấn tượng mùi huệ trắng, khói trầm, điệu hát vắn lão đảo bóng cô đèn.

+ Gợi nhớ những kỉ niệm xưa, thể hiện sự trân trọng thời thơ ấu, yêu quý quê hương nguên cội, tiếc nhớ người bà kính yêu.

+ Ngoài ra nó còn là cái nhìn tự vấn, tự soi chiếu lại sự vô tâm của bản thân khi chưa biết quan tâm đến bà khi còn được ở bên bà.

- Hình ảnh người bà qua kí ức của tác giả:

+ Bà âm thầm vượt qua mọi cơ cực, buôn bán ngược xuôi, chịu mọi hiểm nguy để nuôi dạy người cháu mồ côi và nghịch ngợm giữa cảnh chiến tranh khốc liệt.

+ Bà mò cua xúc tép, gánh chè xanh Ba Trại, thập thững những đêm hàn, bom Mĩ giới nhà bà tối bay mất, bà tối đi bán trứng ở ga Lèn.

=> Nét vẽ rất thực, rất đậm trong hình tượng về người bà của nhà thơ; và cũng là hình ảnh người bà rất gần gũi với mỗi gia đình Việt Nam chúng ta.

+ Bà là một phần của tuổi thơ cháu, thân thương và gắn bó biết bao: núp váy bà đi chợ Bình Lâm,...

+ Bà hiền lành, tâm hồn bà đôn hậu, thánh thiện. Tiên, Phật, Thánh soi sáng lòng từ bi, bác ái mà bà hướng tới.

+ Sống trong tình thương ấp ủ của bà, đứa cháu mới thấu hiểu được tấm lòng, tâm hồn của bà.

=> Trước người bà giản dị, lam lũ mà tràn đầy tình yêu thương con cháu, tràn đầy nghị lực cao cả, người cháu vừa rất mực yêu quý và trân trọng bà. Bà là hiện thân của đức hi sinh, chịu thương chịu khó của người phụ nữ Việt Nam, của những cái cò lặn lội trong cuộc đời.

## **Luận điểm 2:** Sự thức tỉnh muộn màng của người cháu

- Tình cảm của nhà thơ khi nghĩ về bà ngoại:

+ Thấu hiểu nỗi cơ cực, tằn tảo, tình yêu thương của bà.

+ Yêu thương, tôn kính, tri ân sâu sắc đối với bà.

+ Sự ân hận, ngậm ngùi, xót đau muộn màng:

*"Khi tôi biết thương bà thì đã muộn*

*Bà chỉ còn một nắm cỏ thôi "*

+ Nỗi xúc động của đứa cháu khi đứng trước ngôi mộ bà ngoại:

- Dòng sông xưa : sông Chu, sông Mã, sông Đò Lèn.
- "Dòng sông xưa vẫn bên lở bên bồi" : hàm nghĩa về cuộc đời bể dâu, về sự đổi thay của quê hương, xứ sở.

- "Bà chỉ còn là một năm cỏ thôi" : man mác buồn, triết lí về kiếp người hữu hạn trong dòng chảy vô cùng của thời gian và vũ trụ; nỗi hận hận của người cháu vì năm xưa đã vô tâm, không thể chăm sóc bà.

### \* Đặc sắc nghệ thuật

- Sử dụng thủ pháp đối lập, phép so sánh đối chiếu
- Giọng điệu thành thực, thẳng thắn
- Có sự hòa quyện giữa tính cách dân gian và phong vị cổ điển.
- Hình ảnh giản dị, gần gũi với cuộc sống đời thường, chất hóm hỉnh dân gian.

### c) Kết bài

- Khái quát giá trị nội dung bài thơ
- Nêu cảm nhận của em về bài thơ.

### ***Phân tích bài thơ Đò Lèn của Nguyễn Duy lớp 12 - Mẫu 1***

Nguyễn Duy viết bài thơ "**Đò Lèn**" vào tháng 9 năm 1983, in trong tập thơ "*Ánh trăng*", xuất bản năm 1984. Bài thơ có hai câu thơ bảy tiếng, một câu thơ chín tiếng, còn lại 32 câu thơ tám tiếng.

Các dòng thơ nối tiếp xuất hiện như giọng kể tâm tình. Các địa danh thân thuộc của quê hương thân yêu từng gắn bó với tâm hồn của tác giả thời thơ bé, từng in dấu chân, hơi thở, nhịp sống của bà được nhắc lại xiết bao nỗi ân tình: Đò Lèn, cống Na, chợ Bình Lâm, chùa Trần, đê Cây Thị, đê Sông, Ba Trại,... Hình ảnh người bà nghèo khổ, tần tảo, đôn hậu... được tái hiện trong những vần thơ bình dị có một sức ám ảnh và cuốn hút kì lạ. Nguyễn Duy mồ côi mẹ, sống trong sự chăm chút yêu thương của bà ngoại, nên lời thơ mới chân thực và cảm động như vậy. Càng về cuối, giọng thơ càng bồi ngùi nhớ thương bà.

Hai khổ thơ đầu tác giả nhắc lại những kỉ niệm tuổi thơ của một chú bé nhà nghèo, thích chơi bời lêu lổng, nghịch ngợm... chẳng kém ai: đi câu cá ở cống Na, theo bà đi chợ Bình Lâm, đi bắt chim sẻ ở vành tai tượng Phật, cũng có "đôi khi ăn trộm nhãn chùa Trần". Có những câu thơ giản dị, bình dị như lời nói mà gọi lên nhiều rung động về cái hồn nhiên, ngộ nghĩnh của một cậu bé nơi làng quê trước đây:

*"nú váy bà đi chợ Bình Lâm*

*bắt chim sẻ ở vành tai tượng Phật*

và đôi khi ăn trộm nhĩn chùa Trần".

Cũng đã từng "lên chơi đờn Cây Thị". Với đôi chân đất của con nhà nghèo, vẫn háo hức trong mùa lễ hội, vẫn "đi đêm xem lễ đờn Sòng". "Đờn Sòng thiêng nhất xứ Thanh" (Tản Đà), giáp giới với tỉnh Ninh Bình thế mà chú bé vẫn lặn lội đất đi đêm xem lễ đờn Sòng". Hoa huệ trắng, khói trầm, điệu hát văn và bóng cô đờng "lão đảo" đã in sâu vào tâm hồn tuổi thơ của Nguyễn Duy:

*"mùi huệ trắng quyện khói trầm thơm lắm*

*điệu hát văn lão đảo bóng cô đờng".*

Từ láy "lão đảo" là cái thần của bức tranh về cô đờng mà chúng ta thường nhìn thấy ở một số lễ hội dân gian. Nguyễn Duy thường nhắc đến hoa huệ với màu trắng và mùi thơm bằng tất cả sự thanh khiết của tâm hồn mình. Hoa huệ trên bàn thờ mẹ:

*"Bàn thân hương huệ thơm đêm*

*khói nhang vẽ nẻo đường lên niết bàn".*

(Ng ời bu ồi nhớ mẹ ta xưa)

Trong bài thơ "Đò Lèn", ông cũng hai lần nhắc đến:

*mùi huệ trắng quyện khói trầm thơm lắm...*

*cứ nghe thơm mùi huệ trắng, hương trầm...*

Sức cuốn hút, ám ảnh của bài thơ "Đò Lèn" là ở hình tượng người bà. Đó là bà ngoại của Nguyễn Duy. Ân hận, khẽ trách mình vô tâm, vô tình: "Tôi đâu biết bà tôi cơ cực thế". Nhà nghèo, bà lặn lội "mò cua xúc tép" ở Đờng Quan để có tiền mua gạo nuôi cháu. Bà đi gánh thuê chè xanh Ba Trại, gánh nặng, đường xa và g ồ gh ề, đêm tối và gió rét, đôi chân bà "thập thững" bước đi. Đôi vai "chín dạn" vì gánh đòn tre. Chân bước cao bước thấp, lúc ngả lúc nghiêng, bước đi "thập thững" trong đêm tối, trong gió rét. Bà vất vả và cơ cực. Bà là hiện thân của đức hi sinh, chịu thương chịu khó của người phụ nữ Việt Nam, của những cái cò lặn lội trong cuộc đời. Nguyễn Duy đã gửi gắm bao tình thương và biết ơn đối với bà:

*"Tôi đâu biết bà tôi cơ cực thế*

*Bà mò cua, xúc tép ở đờng Quan*

*Bà đi gánh chè xanh Ba Trại*

*Quán Cháo, Đồng Giao thập thững những đêm hàn".*

Năm đói, một củ dong riềng luộc sượng bà dành cho cháu. Trong vị ngon ngọt của củ dong riềng, đứa cháu "nghe" được mùi thơm của huệ trắng, của hương trầm. Nguyễn Duy đã lấy mùi thơm của huệ trắng, hương trầm để diễn tả những xúc cảm về tình thương bao la, mệnh mông của bà. Bà hiền lành, tâm hồn bà đôn hậu, thánh thiện. Tiên, Phật, thánh soi sáng lòng từ bi, bác ái mà bà hướng tới. Sống trong tình thương ấp ủ của bà, nên đứa cháu mới thấu hiểu được lòng bà, tâm hồn của bà:

*"Tôi trong suốt giữa hai bờ hư - thực*

*Giữa bà tôi và tiên, Phật, thánh, thần".*

Giữa thời khói lửa, bom đạn giội làm nhà bà "bay mất", đên Sông cũng "bay", chùa chiền "bay tuốt cả",... Khi mà "thánh với Phật rủ nhau đi đâu hết" bà vẫn trụ vững giữa cuộc đời, bà vẫn bươn bả kiếm sống, bà vẫn chống chọi với mọi khó khăn lam lũ:

*"Bà tôi đi bán trứng ở ga Lèn".*

Đó là một nét vẽ rất thực, rất đậm trong hình tượng về người bà của nhà thơ; và đó cũng là hình ảnh người bà rất gần gũi với mỗi gia đình Việt Nam chúng ta.

Đoạn cuối nói lên nỗi xúc động của đứa cháu khi đứng trước ngôi mộ bà ngoại:

*"Tôi đi lính, lâu không về quê ngoại*

*Dòng sông xưa vẫn bên lở bên bồi*

*Khi tôi biết thương bà đã muộn*

*Bà chỉ còn là một nắm cỏ thôi".*

Sự kết hợp hài hoà giữa cảm xúc và tính triết lí đã tạo nên sự rung cảm sâu xa của vãn thơ. Dòng sông xưa mà tác giả nói đến là sông Chu, sông Mã, sông Đò Lèn. Những năm dài chiến tranh loạn lạc đã đi qua. Quê hương đất nước thanh bình, ngày một đổi thay, ngày một tươi đẹp. Câu thơ "dòng sông xưa vẫn bên lở bên bồi" mang hàm nghĩa về cuộc đời bể dâu, về sự đổi thay của quê hương xứ sở.

Câu cuối bài thơ "bà chỉ còn là một nắm cỏ thôi" cũng mang ý vị triết lí về kiếp người hữu hạn trong dòng chảy vô cùng của thời gian và vũ trụ. Câu thơ của Nguyễn Duy man mác buồn, làm ta liên tưởng đến câu thơ của Nguyễn Gia Thiều trong "Cung oán ngâm khúc":

"Trăm năm còn có gì đâu

Chẳng qua một nấm cỏ khô xanh rì".

Bà ngoại đã mất, nhưng tình thương và sự tần tảo của bà vẫn còn lại mãi với con cháu.

"**Đò Lèn**" là một bài thơ đặc sắc của Nguyễn Duy. Cùng với "Bếp lửa" của Bằng Việt, bài thơ "Đò Lèn" của Nguyễn Duy là bông hoa nghệ thuật tô đẹp hình tượng người bà kính yêu trong mỗi gia đình Việt Nam chúng ta. Hơn mười địa danh được nhà thơ nhắc đến đã làm cho ý nghĩa bài thơ thêm đẹp và sâu sắc: tình yêu bà, yêu gia đình gắn liền với tình yêu quê hương tha thiết. "Đò Lèn" là một trang thơ cảm động về kí ức tuổi thơ của người lính.



### ***Phân tích tác phẩm Đò Lèn của Nguyễn Duy hay - Mẫu 2***

Nguyễn Duy là một nhà thơ có nhiều đóng góp trong nền thơ ca Việt Nam, bản thân tác giả là một người sớm mồ côi cha mẹ nên cảm xúc của ông về tuổi thơ của mình thật gần gũi và nó gắn bó trong quãng đời của ông, chính vì vậy những cảm xúc đó đã tạo cho ông những nguồn cảm hứng để sáng tác lên bài **Đò Lèn**.

Trong một lần về thăm lại quê hương những cảm xúc của quê hương lại vọng lại trong kí ức của tác giả, ông nhớ lại những kí ức xưa bên bếp lửa và những hình ảnh khác khi sống bên người bà của mình, những hình ảnh đó hiện lên trong con người của tác giả có lúc vui có lúc buồn nó đan xen và tạo nên những cung bậc đan xen và thắm kín sâu lắng. Mở đầu bài thơ tác giả đã nói về nỗi nhớ thương trong tâm hồn của tác giả và hình ảnh đó đã tạo nên những nỗi nhớ da diết và dâng trào trong trái tim của tác giả, hình ảnh ấy đã đọng lại trong tim tác giả một cách sâu sắc, hình ảnh trong những dòng thơ đầu thì cậu bé Duy là một người tinh nghịch, với những trò chơi dân gian phổ biến, lúc thì đi bắt cá lúc thì đi bắt chim sẻ, những hình ảnh đó hiện lên thật sinh động trong con người của tác giả bởi hình ảnh đó hiện lên thật sinh động và ý nghĩa, niềm vui của tác giả về kí ức tuổi thơ khi được chơi những trò chơi đó. Trong kí ức về tuổi thơ có những hình ảnh về những mùi hoa huệ thơm ngào ngạt hòa vào cùng mùi hương bay thấp thoáng trong khoảng không gian ở chùa Trần, tác giả đã nói lên những nỗi nhớ về khoảng thời gian đã qua của mình, giờ đây khi tác giả hồi ức lại thì đó chỉ còn là những nỗi nhớ thương, và xen vào các hình ảnh khác đó là một hình ảnh lắng đọng nhiều cảm xúc và những nỗi nhớ miên man trong tình yêu tuổi thơ của mình:

*Thuở nhỏ tôi ra cống Na câu cá*

*nú váy bà đi chợ Bình Lâm*

*bắt chim sẻ ở vành tai tượng Phật*

*và đôi khi ăn trộm nhãn chùa Trần*

*Thuở nhỏ tôi lên chơi đèn Cây Thị*

*chân đất đi đêm xem lễ đèn Sòng*

*mùi huệ trắng quện khói trầm thơm lắm*

*điệu hát văn lảo đảo bóng cô đồng*

Hình ảnh đó đã đan xen trong tâm hồn của tác giả sinh động và thật ngộ nghĩnh nó đang bao trùm lên một khoảng không gian vô tận và cuốn hút vào những thú vui của dân gian bằng những câu chuyện hay và nó đem lại cho tác giả nhiều cảm xúc và những hương vị ngọt ngào về một tuổi thơ của mình, các hình ảnh khác cũng được hiện lên đó là những khoảng không gian thanh bình yên tĩnh nơi tác giả đã từng sống, niềm vui của tác giả là được hòa nhập và tạo nên những nỗi nhớ thương trong tâm hồn của tác giả, những nỗi nhớ và hoài niệm đó đã làm cho tác giả nhớ mong và hồi ức lại kí ức tuổi thơ của mình, toàn bộ những hình ảnh và kí ức của tuổi thơ đã được tác giả miêu tả lại để qua đó nói lên những nhịp điệu nhẹ nhàng và vô cùng tha thiết

nó làm cho mỗi chúng ta đều cảm thấy nhớ thương trong kí ức của mình, hình ảnh về một con người tuổi thơ đã tràn ngập trong tâm trí của tác giả, hàng loạt các hình ảnh khác cũng vô cùng thiêng liêng đã gắn bó với tác giả, sớm mồi cô cha mẹ nên tác giả phải ở cùng với bà ngoại hình ảnh gắn bó với người bà cũng đã hiện lên trong kí ức của tác giả:

*Tôi đâu biết bà tôi cơ cực thế*

*Bà mò cua xúc tép ở đồng Quan*

*Bà đi gánh chè xanh Ba Trại*

*Quán Cháo, Đồng Giao thập thững những đêm hàn*

Những hình ảnh trong kí ức của tác giả về người bà của mình đó là một người bà tần tảo chịu thương chịu khó, cả cuộc đời của bà lam lũ vất vả để kiếm tiền nuôi cháu. Dù cuộc sống của hai bà cháu vô cùng cực khổ vất vả nhưng người bà này vẫn lam lũ để có thể nuôi nấng người cháu của mình, hình ảnh ấy đã thấm đẫm trong tinh thần của người bà, trong những ngày gió rét bà vẫn thập thững những bước đi để kiếm tiền nuôi cháu, có khi mò cua bắt cá nuôi cháu từng ngày, kí ức về người bà làm cho tác giả nhớ tới những kỉ niệm của hai bà cháu, tác giả mong ước và đang hồi ức lại những thời gian bên bà, hình ảnh về người bà của mình đang lam lũ vất vả cả từng ngày để kiếm sống nó đã làm cho tác giả có những cái nhìn sâu sắc hơn về chính cuộc đời của bà mình. Nhiều những chi tiết đã được thể hiện sâu sắc qua bài viết qua đó nó thể hiện những nỗi nhớ thương và bao cung bậc cảm xúc dâng trào trong tâm hồn của tác giả, tác giả đang nhớ mong và có hồi ức đẹp về người bà của mình, sự tần tảo đó làm giờ đây khi tác giả nhớ thương lại tác giả có những cảm hứng về những niềm tin và mong ước được đền đáp công ơn nuôi nấng về người bà của mình.

Trong những kí ức đẹp đấy tác giả đang nhớ mong và da diết trong tình cảm của mình đối với người bà, tác giả nhớ thương lại từ những hình ảnh thân thuộc và nó gần gũi trong tâm hồn của con người dường như tác giả đang cố nhớ lại những kí ức đó bởi kí ức đó thật đẹp và nó tạo nên nhiều ấn tượng sâu sắc trong tâm hồn của con người, nhiều hình ảnh đẹp gợi cảm và vô cùng mạnh mẽ nó đã thu hút nhiều sự chú ý và cũng vô cùng sâu sắc của tác giả, tác giả đang tạo nên những cung bậc khác nhau và mang những dấu ấn mạnh mẽ trong tâm hồn tác giả, vượt qua bao khó khăn và thử thách gian lao của cuộc sống người bà vẫn lặng lẽ và hy sinh cuộc đời của mình cho người cháu để làm nên những điều thật diệu kì, tác giả đã hình dung nhiều hình ảnh khác cũng sinh động và hấp dẫn hơn, nó mang đậm nét những yếu tố diệu kì và cũng mang đậm những nét tiêu biểu cho những thế hệ khác:

*Bom Mỹ dội, nhà bà tôi bay mất*



*đên Sông bay, bay tốt cả chùa chiền*

*thánh với Phật rủ nhau đi đâu hết*

*bà tôi đi bán trứng ở ga Lèn*

*Tôi đi lính, lâu không về quê ngoại*

*dòng sông xưa vẫn bên lở bên bồi*

*khi tôi biết thương bà thì đã muộn*

*bà chỉ còn là một nắm cỏ thôi!*

Cảm xúc của nhà thơ đã được thể hiện chân thực và nó mang những dấu ấn trong tâm hồn của tác giả, ông dường như đang nói về những kí ức đó để hồi ức và nhớ thương có chút tiếc nuối về quãng thời gian đã qua của mình, hình ảnh xảy ra đã mang nhiều tiếc nuối trong tâm hồn của tác giả, ông đang rung động và có những nỗi nhớ thương sâu sắc về kí ức tuổi thơ của mình, hàng loạt những hình ảnh khác cũng sinh động và vô cùng hấp dẫn nó tạo nên những cung bậc riêng và giàu cảm xúc trong lòng tác giả, một trong những nỗi nhớ thương thầm kín và sâu sắc đó là nỗi nhớ về một quãng thời gian đã qua chúng ta không ai không từng có kí ức tuổi thơ, vậy mà tác giả đã vẽ lại để mỗi chúng ta có những khoảng thời gian riêng để nghĩ về những kí ức và nhiều kỉ niệm vui đến vậy. Hình ảnh về người bà và hàng loạt những hình ảnh gắn với tuổi thơ của tác giả đã được tác giả thể hiện nó một cách cụ thể và sinh động hơn nó đã mang đậm và có những dấu ấn mạnh mẽ trong tâm hồn của tác giả, những nỗi nhớ mong đó đã khắc sâu trong tâm trí của mỗi người.

Những lời xám hối và tiếc nuối về những khoảng thời gian đã qua đã được thể hiện sâu sắc trong tâm hồn của tác giả, ông dường như đang tiếc nuối về những khoảng thời gian đã qua, nhiều hình ảnh khác cũng thể hiện được điều đó, những hình ảnh sinh động và hàng loạt những chi tiết gợi hình gợi cảm đã được thể hiện sâu sắc trong bài thơ, mỗi chúng ta đều có quyền tự hào về kí ức của mình, nhưng chúng ta chắc hẳn cũng có những phút tiếc nuối về những gì đã qua đi, những điều tác giả đã tiếc nuối trong khổ thơ này đó là những gì đã qua mà tác giả không làm được hình ảnh của những kí ức tuổi thơ đã vang vọng trong tâm hồn của người một cách mạnh mẽ nó đang cuốn hút và tạo nên nhiều khoảng không gian riêng và bao trùm sâu lắng lên tâm hồn của người.

Những kí ức đó tác giả đang tiếc nuối vì chưa có cơ hội báo đáp công ơn nuôi dưỡng của bà, hình ảnh đó thể hiện những nhớ thương, khi giờ đây bà chỉ còn là nắm mồ tác giả đau xót và xám hối về lương tâm của mình, tác giả muốn nhắn nhủ chúng ta

hãy sống trọn vẹn trong từng khoảnh khắc ở phút giây hiện tại và sống với hiện thực và đó là những đi đầu mà khi qua đi chúng ta không thấy tiếc nuối nữa.

Tình bà cháu đã thể hiện sâu sắc trong tác phẩm này đó là những lời ngọt ngào và sâu lắng từ trong trái tim của tác giả.

### ***Phân tích Đò Lèn của Nguyễn Duy chọn lọc hay - Mẫu 3***

Bên cạnh sự thành công của các tác phẩm như: “Cát trắng”, “Ánh trăng”, “Đãi cát tìm vàng”,... thì bài thơ “Đò Lèn” của Nguyễn Duy cũng đã để lại trong bạn đọc những ấn tượng sâu sắc. Bài thơ này được ông viết năm 1983, trong một dịp trở về quê hương, sống với những hồi ức đan xen nhiều buồn vui thời thơ ấu.

Nhắc đến tuổi thơ là nhắc đến những hình ảnh đẹp đẽ, yên bình nhưng Nguyễn Duy lại nhắc về tuổi thơ của mình với những kỉ niệm trong thời chiến tranh loạn lạc:

*“Thuở nhỏ tôi ra cống Na câu cá*

*Nú váy bà đi chợ Bình Lâm*

*Bắt chim sẻ ở vành tai tượng Phật*

*Và đôi khi ăn trộm nhãn chùa Trần.”*

Tuổi thơ của tác giả là những lần đi câu cá, theo bà đi chợ, bắt chim sẻ, đi ăn trộm nhãn. Không chỉ có vậy, trong tuổi thơ ấy tác giả còn được theo bà lên đên Cây Thị, đi xem lễ đên Sông, đi nghe điệu hát văn của cô đờng. Chúng ta có thể nhận thấy đây là một cậu bé tinh nghịch, vô tư, hồn nhiên và rất hiếu động. Những kỉ ức tuổi thơ của cậu không gắn với bè bạn, những đứa trẻ đờng trang lứa mà lại gắn bó mật thiết với người bà ngoại. Nhờ có bà mà người cháu biết được những nơi chốn, địa điểm tâm linh của con người và đời sống tinh thần của họ vô cùng phong phú. Bà và cháu gắn bó với nhau thật khăng khít bởi cậu bé ấy luôn đi theo bà dù là đi chợ hay đi lên đên, lên chùa.

Chính vì vô tư như vậy nên khi tác giả nhận ra sự lam lũ của bà cũng là lúc bản thân day dứt trong niềm ân hận:

*“Tôi đâu biết bà tôi cơ cực thế*

*Bà mò cua xúc tép ở đòng Quan*

*Bà đi gánh chè xanh ba Trại*

*Quán Cháo, Đòng Giao thập thững những đêm hàn.”*

Tuổi thơ ham chơi nên cậu đã không nhận ra được bà đã phải vất vả, tằn tảo như thế nào vì cuộc sống mưu sinh. Hết đi mò cua xúc tép bà lại đi gánh chè, bán trứng. Bà đã gánh thêm cả trách nhiệm của người cha, người mẹ để nuôi cậu khôn lớn. Đến đây, tác giả không còn gọi nhắc đến những trò chơi của tuổi thơ nữa mà thay vào đó là hình ảnh kiên cường, sự hi sinh của người bà.

*“Tôi trong suốt giữa đôi bờ hư – thực*

*Giữa bà tôi và tiên Phật thánh thần*

*Cái năm đói củ dong riềng luộc sượng*

*Cứ nghe thơm mùi huệ trắng, hương trầm”*

Tình yêu thương của bà thật giống với tiên, Phật, thánh thần, cả luôn hi sinh, chịu những vất vả, cực nhọc để nuôi dưỡng cháu trưởng thành. Dù có gặp phải bao nhiêu khó khăn thì bà vẫn cam chịu, không lùi bước. Sự kham khổ trong những năm đói phải ăn củ dong riềng luộc sượng nhưng tác giả vẫn nghe thấy đâu đây mùi thơm của huệ trắng, hương trầm. Phải chăng mùi hương ấy là sự ám ảnh của quá khứ, của những ngày cậu đi theo bà lên đền Sòng, đền Cây Thị?

Người bà đã chịu nhiều khổ cực nay lại phải kiên cường chống lại sự ác liệt của cuộc chiến tranh phi nghĩa:

*“Bom Mỹ giội nhà bà tôi bay mất*

*Đền Sòng bay, bay tuốt cả chùa chiền*

*Thánh với Phật rủ nhau đi đâu hết*

*Bà tôi đi bán trứng ở ga Lèn.”*

Cuộc sống cơ cực là thế, nhà bà bị bom Mĩ giội bay mất, những nơi linh thiêng phục vụ đời sống tinh thần con người nói chung và của bà nói riêng như chùa chiền cũng bay. Người bà lại một mình bươn trải với cuộc sống bằng nghề bán trứng. Còn gì vất vả hơn những gian khổ bà trải qua? Đạn bom không hủy diệt đi sức sống của bà mà nó khiến cho bà càng trở nên kiên cường, mạnh mẽ. Sự mạnh mẽ ấy chính là sự mạnh mẽ của những con người anh hùng, vĩ đại.

Thời gian thoãn thoắt trôi đi, chẳng mấy chốc cậu bé năm nào đã trưởng thành:

*“Tôi đi lính, lâu không về quê ngoại*

*dòng sông xưa vẫn bên lở, bên bồi*

*khi tôi biết thương bà thì đã muộn*

*bà chỉ còn là một nắm cỏ thôi.”*

Tác giả xót xa, ân hận vì cho đến tận khi trưởng thành mới thấu hiểu được nỗi cơ cực, sự hi sinh của bà. Khi người cháu muốn báo ơn thì người bà đã không còn nữa. Khổ thơ là sự đau đớn, giằng xé đến ngậm ngùi vì mất đi một người thân yêu, gần gũi nhất. Khi người cháu đi lính trở về, muốn được nhìn thấy, báo đáp công ơn của bà thì “bà chỉ còn một nắm cỏ thôi”, niềm xúc động đã vỡ òa bật thành tiếng khóc nức nở. Có ai không động lòng xúc động, không nghẹn ngào tiếng nấc trước cảnh tượng đó. Sự ân hận đã trở nên muộn màng, day dứt tâm can tác giả.

Bằng giọng điệu chân thành, sâu sắc và sự thành công khi sử dụng phép đối giữa hai bờ hư - thực, giữa bà ngoại với tiên, Phật, thánh, thần và giữa sự hiếu động, vô tư của người cháu với những cơ cực, hi sinh của người bà đã góp phần tạo nên sự thành công của tác phẩm. Nguyễn Duy không cần mượn một hình ảnh biểu tượng nào thể hiện tình cảm với người bà mà ông đã trực tiếp biểu lộ tình cảm ấy qua hình ảnh người bà lam lũ, tần tảo. Chính đi đầu đó đã để lại những dư âm vang vọng trong lòng độc giả.

Trên đây chúng tôi đã chia sẻ đến bạn những bài văn phân tích bài thơ Đò Lèn của Nguyễn Duy chọn lọc hay nhất, hy vọng sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em có thêm tư liệu để hoàn thiện bài viết của mình.